

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK**

Bản án số: 13/2026/DS-ST

Ngày: 28/4/2026

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích, ông Trần Văn Chiu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuý Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXX-DS ngày 19 tháng 3 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2026/QĐST-DS ngày 06/4/2026, Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 66/2026/TB – TA ngày 23 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Phạm Thị L, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, phường T, thành phố Hồ Chí Minh

- ***Bị đơn:*** Ông Phan Thanh H, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã D, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/7/2025, đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 08/9/2025, nguyên đơn Phạm Thị L trình bày:

Vào ngày 03/6/2025, ông Phan Thanh H có vay của bà Phạm Thị L số tiền 40.000.000 đồng, hai bên không thoả thuận lãi. Ông H có trách nhiệm trả cho bà L 4.000.000 đồng/tháng, bắt đầu trả từ 03/7/2025 cho đến khi trả hết nợ. Hai bên

thoả thuận ông H vi phạm một trong các đợt trả nợ như trên thì bà L có quyền khởi kiện yêu cầu ông H trả toàn bộ số nợ còn lại.

Tuy nhiên cho đến nay ông H chưa trả cho bà L số tiền nào. Bà L yêu cầu Toà án buộc ông Phan Thanh H phải trả cho bà L 40.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh tạm tính từ ngày 03/6/2025 đến ngày 03/7/2025, với lãi suất 20%/năm là 666.666 đồng, yêu cầu buộc ông Phan Thanh H phải tiếp tục trả lãi từ ngày 03/7/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Tại đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đề ngày 16/3/2026: Nguyên đơn Phạm Thị L xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với toàn bộ tiền lãi phát sinh. Bà L chỉ yêu cầu buộc ông Phan Thanh H phải trả số tiền vay nợ gốc là 40.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 237/KL-KTHS ngày 29/01/2026, Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận:

1. Chữ ký, chữ viết ghi họ tên Phan Thanh H dưới mục “BÊN VAY” trên “HỢP ĐỒNG VAY TIỀN”, đề ngày 03/6/2025 giữa Bên cho vay mang tên là Phạm Thị L và Bên vay mang tên Phan Thanh H dưới các mục: - “NGƯỜI TỰ KHAI” trên “BẢN TỰ KHAI”, đề ngày 12/6/2024, đứng tên Phan Thanh H (Ký hiệu M1); “NGƯỜI KHAI” trên “BIÊN BẢN LẤY LỜI KHAI CỦA ĐƯƠNG SỰ”, đề ngày 25/8/2025, của ông Phan Thanh H (Ký hiệu M2); “BÊN NHẬN” trên “BIÊN BẢN GIAO NHẬN Thông báo thụ lý vụ án”, đề ngày 12/6/2025, giao cho ông Phan Thanh H (Ký hiệu M3); “BÊN NHẬN” trên “BIÊN BẢN GIAO NHẬN”, đề ngày 25/8/2025, bên nhận ông Phan Thanh H (Ký hiệu M4).

Do cùng một người ký và viết ra.

2. Chữ viết ghi nội dung: "Tôi đã nhận đủ số tiền 40,000.000đ Bốn mươi triệu đồng chẵn" dưới mục “BÊN VAY” trên “HỢP ĐỒNG VAY TIỀN”, đề ngày 03/6/2025, giữa Bên cho vay mang tên là Phạm Thị L và Bên vay mang tên Phan Thanh H so với chữ viết đứng tên ông Phan Thanh H trên “BẢN TỰ KHAI”, đề ngày 12/6/2024, đứng tên Phan Thanh H (Ký hiệu M1) do cùng một người viết ra.

Bị đơn Phan Thanh H đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không lên làm việc, không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Biên bản giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 25/3/2026, ông Phan Thanh H tự ghi ý kiến: Ông đồng ý trả theo yêu cầu khởi kiện của bà L nhưng chưa có, xin trả dần.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Thị L. Buộc bị đơn Phan Thanh H phải trả cho nguyên đơn Phạm Thị L số tiền nợ gốc 40.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với số tiền nợ lãi.

Bị đơn Phan Thanh H phải chịu chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Phan Thanh H có nơi cư trú tại thôn G, xã D, tỉnh Đắk Lắk. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả khoản nợ vay bao gồm tiền nợ gốc và lãi phát sinh, Tòa án thụ lý vụ án xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần thứ 2, bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Căn cứ “Hợp đồng vay tiền” đề ngày 03/6/2025 do nguyên đơn Phạm Thị L cung cấp, có nội dung: “*Bà Phạm Thị L có cho ông Phan Thanh H vay số tiền 40.000.000 đồng ông H có trách nhiệm trả dần cho bà L 4.000.000 đồng/tháng, bắt đầu trả từ ngày 03/7/2025 cho đến khi trả hết nợ. Nếu ông H vi phạm một trong các đợt trả nợ như trên thì bà L có quyền khởi*

kiện ngay tại Toà án có thẩm quyền để giải quyết tranh chấp”. Ngay dưới mục “BÊN VAY” ông Phan Thanh H có viết nội dung “Tôi đã nhận đủ số tiền 40.000.000^d Bốn mươi triệu đồng chẵn” và ông H ký, ghi rõ họ tên. Qua kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận chữ viết và chữ ký của ông Phan Thanh H trong “Hợp đồng vay tiền” ngày 03/6/2025 được đối chiếu với các mẫu chữ ký, chữ viết của ông Phan Thanh H do Toà án thu thập được là do một người viết, ký ra.

Như vậy, có cơ sở để xác định ông Phan Thanh H có vay của bà Phạm Thị L số tiền 40.000.000 đồng và ông H đã vi phạm thoả thuận trả nợ nên bà L có quyền khởi kiện ngay để đòi nợ. Bị đơn đã được Toà án triệu tập nhiều lần nhưng không lên làm việc, không có ý kiến gì với yêu cầu của bị đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Thị L về việc buộc ông Phan Thanh H phải trả cho bà Phạm Thị L số tiền vay nợ gốc là 40.000.000 đồng là có căn cứ và cần chấp nhận.

[2.2] Đối với việc nguyên đơn đã có Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với toàn bộ số tiền lãi phát sinh, không yêu cầu tính lãi là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3]. Về án phí và chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí giám định chữ ký, chữ viết do kết quả giám định chứng minh yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147, Điều 161, Điều 162; Điều 266, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 463, Điều 465 và Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng: khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị L.

1.1. Buộc ông Phan Thanh H phải trả cho bà Phạm Thị L số tiền vay nợ gốc là 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

1.2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị L đối với yêu cầu buộc bị đơn Phan Thanh H phải trả lãi phát sinh với lãi suất 20%/năm, kể từ ngày 03/6/2025 cho đến khi trả hết nợ.

1.3. Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Ông Phan Thanh H phải chịu và có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị L tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 4.350.000 đồng (bà L đã nộp và đã chi phí xong).

1.4. Về án phí: Ông Phan Thanh H phải chịu 2.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Đắk Lắk.

Trả lại cho bà Phạm Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.017.000 đồng theo biên lai số 0001891 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

2. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk;
- Thi hành án tỉnh Đắk Lắk;
- Các Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tâm

